

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 107/2025/QĐST-DS
Ngày: 20/06/2025

Bắc Từ Liêm, ngày 20 tháng 06 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận giao dịch dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Hoàng Thị Thu Vân;

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên họp: Bà Phong Thị Lan.

Ngày 20 tháng 06 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 110/2025/TLST-DS ngày 29/05/2025 về việc “Yêu cầu công nhận thỏa thuận dân sự” theo Quyết định mở phiên họp số: 10/2025/QĐPH-DS ngày 16 tháng 06 năm 2025 của:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Đỗ Th, sinh năm 1954; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 1, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Đại diện theo ủy quyền: Văn phòng luật sư Đ, thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Luật sư Hà TM, Trưởng Văn phòng.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

2.1. Bà Đỗ THg, sinh năm 1944; Hộ khẩu thường trú: 01 HC, phường DH, quận HM, thành phố Hà Nội

2.2. Bà Vũ TL, sinh năm 1957; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 1, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2.3. Ông Đỗ MT, sinh năm 1986; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 1, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc công nhận thỏa thuận dân sự đề ngày 21/05/2025, đơn yêu cầu bổ sung và bản tự khai tại Tòa án và lời trình bày tại phiên họp, người yêu cầu ông Đỗ Th trình bày:

Ngày 29/04/2021, ông Đỗ Th và các đồng thừa kế của cụ Phạm Thị Vượng (chết ngày 02/04/2018) gồm: bà Đỗ THg, Đỗ MT, bà Vũ TL (anh MT là con trai duy nhất của ông Đỗ Thế Đạt, bà TL là vợ ông Đ - con đẻ của cụ Phạm Thị V) đã lập Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế kèm theo Vi bằng số 0563 2021/VB-TPLHN do Văn phòng Thừa phát lại Y lập để phân chia di sản là tiền và quyền sử dụng đất của thửa đất số 20 tờ bản đồ số 57 tại địa chỉ: xóm 1, xã C, huyện Từ Liêm (nay là Tổ dân phố 1, phường C, quận Bắc Từ Liêm) thành phố Hà Nội. Việc thỏa thuận phân chia di sản được nêu chi tiết trong Vi bằng. Tất cả những người thừa kế đều đã ký tên, đồng ý nội dung, không có tranh chấp, khiếu nại về di sản hoặc việc phân chia.

Nội dung Vi bằng số 056.2021/VB-TPLHN do Văn phòng Thừa phát lại Y lập như sau:

“1. Vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại địa điểm: số 1 KT, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, ông Đỗ Th, bà Đỗ THg, bà Vũ TL và ông Đỗ MT là những người liên quan đến tài sản thừa kế của bà Phạm Thị V có mặt và cùng thỏa thuận việc phân chia di sản thừa kế và giao nhận tiền. Trong quá trình thỏa thuận, các ông, bà nêu trên đã thống nhất lập thành “Văn bản thỏa thuận” để ghi nhận các nội dung đã thống nhất.

2. Sau khi thỏa thuận thống nhất việc thanh toán tiền và phân chia di sản thừa kế, ông Đỗ Th đã giao cho bà Vũ TL và ông Đỗ MT số tiền là 1.700.000.000 đồng (Một tỷ bảy trăm triệu đồng). Bà Vũ TL và ông Đỗ MT đã kiểm đếm và công nhận đã nhận đủ số tiền nêu trên. Ông Đỗ Th tiếp tục giao cho bà Đỗ THg số tiền là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Bà Đỗ THg đã kiểm đếm và công nhận đã nhận đủ số tiền nêu trên.

Ông Đỗ Th, bà Đỗ THg, bà Vũ TL và ông Đỗ MT khẳng định rằng: Việc giao nhận tiền là thực hiện theo “Văn bản thỏa thuận” của những người liên quan đến tài sản thừa kế của bà Phạm Thị V đã thống nhất và ký kết ngày 29/4/2021. Các thành viên nêu trên tự chịu trách nhiệm về nội dung Văn bản thỏa thuận và cam kết thực hiện theo đúng thỏa thuận và theo đúng quy định của pháp luật. Ông Đỗ Th đã giao cho Thừa phát lại 05 bản chính Văn bản thỏa thuận đã lập có đầy đủ chữ ký, điểm chỉ của các thành viên để kèm theo cùng Vi bằng.”

Nội dung “Văn bản thỏa thuận” ngày 29/4/2021 của ông Đỗ Th, bà Đỗ THg, bà Vũ TL và ông Đỗ MT như sau:

“Chúng tôi là những người thừa kế hợp pháp của cụ Phạm Thị V, gồm bà Đỗ THg, ông Đỗ Th và ông Đỗ Đ (đã chết và chết trước bà V nên ông Đỗ MT là người được thừa kế thế vị của ông Đỗ Đ). Tuy vậy, chúng tôi vẫn thống nhất để bà Vũ TL là vợ của ông Đỗ Đ, cùng được tham gia và nhất trí với các nội dung trong văn bản này.

Di sản của cụ Phạm Thị V để lại là quyền sử dụng đất của thửa đất số 20, tờ bản đồ số 57 tại địa chỉ: xóm 1, xã C, huyện Từ Liêm (nay là Tổ dân phố 1, phường C, quận Bắc Từ Liêm), thành phố Hà Nội (gọi tắt là “Tài sản”/ “Thửa đất”). Thửa đất này đã bị thu

hồi 138,2 m², tổng số tiền được bồi thường đối với diện tích đất thu hồi là 3.796.786.600 đồng, diện tích đất còn lại sau khi thu hồi là 66,8 m².

2.1. Bà Đỗ THg, ông Đỗ Th, anh Đỗ MT xác nhận đã chứng kiến việc phân chia đất của cụ Vượng tại văn bản “Bản di chúc” và không có sự phản đối bất kỳ nội dung nào trong văn bản.

2.2 Bà Vũ TL và anh Đỗ MT đồng ý và xác nhận diện tích đất được hưởng theo thừa kế của ông Đỗ Đ (đã chết) là 99,8 m² đã chuyển ra sát mặt đường khi đường Phạm Văn Đồng mở rộng và được Nhà nước thu hồi toàn bộ 99,8 m² diện tích đất trong tổng số diện tích đất thu hồi (138,2 m² đất). Bà Vũ TL và anh Đỗ MT đồng ý và xác nhận toàn bộ phần ngõ đi chung theo văn bản “Bản di chúc” là 13,5 m² thuộc sở hữu của ông Đỗ Th và hiện đang thuộc diện tích đất còn lại (66,8 m² đất).

2.3 Ông Đỗ Th đồng ý và xác nhận diện tích đất được hưởng theo văn bản “Bản di chúc” là 91,7 m² và được Nhà nước thu hồi một phần là 38,4 m² trong tổng số diện tích đất thu hồi là (138,2 m² đất). Ông Đỗ Th đồng ý và xác nhận toàn bộ phần ngõ đi chung theo văn bản “Bản di chúc” là 13,5 m² thuộc sở hữu của ông Đỗ Th và hiện đang thuộc diện tích đất còn lại (66,8 m² đất).

2.4 Bà Đỗ THg, ông Đỗ Th, bà Vũ TL và anh Đỗ MT xác nhận số tiền bồi thường đất còn lại sau khi thực hiện thi hành án là 2.296.786.600 đồng. Ông Đỗ Th đang nắm giữ số tiền này.

2.5 Ông Đỗ Th đồng ý bàn giao số tiền 1.700.000.000 đồng (Một tỷ bảy trăm triệu đồng) cho bà Vũ TL và anh Đỗ MT. Bà Vũ TL và anh Đỗ MT đồng ý nhận số tiền 1.700.000.000 đồng (Một tỷ bảy trăm triệu đồng) là số tiền Nhà nước bồi thường thu hồi đất 99,8m² và thuộc di sản thừa kế của cụ Phạm Thị V. Việc giao nhận số tiền nêu trên trực tiếp bằng tiền mặt, ngay sau khi ký kết Văn bản này và có sự chứng kiến của Thừa phát lại.

2.6 Ông Đỗ Th bàn giao cho bà Đỗ THg số tiền là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Việc giao nhận số tiền nêu trên trực tiếp bằng tiền mặt, ngay sau khi ký kết Văn bản này và có sự chứng kiến của Thừa phát lại.

2.7 Ông Đỗ Th được quyền giữ số tiền là 396.786.600 đồng là số tiền Nhà nước bồi thường thu hồi đất 38,4 m² (sau khi thực hiện thi hành án tại mục 1 của Văn bản này) và thuộc di sản thừa kế của cụ Phạm Thị V.

2.8 Bà Đỗ THg, bà Vũ TL và anh Đỗ MT đồng ý và xác nhận diện tích đất còn lại sau khi thu hồi là 66,8 m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00418.QSĐĐ do UBND huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội cấp ngày 29/7/2002, cấp cho ông Đỗ Th và tài sản gắn liền với đất thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Đỗ Th mà không có bất kỳ thắc mắc, tranh chấp, khiếu kiện, khiếu nại nào liên quan đến quyền sử dụng đất và tài sản trên đất nêu trên.

- Ông Đỗ Th được thực hiện các thủ tục theo quy định pháp luật để được Nhà nước công nhận là chủ sở hữu, sử dụng đất duy nhất đối với diện tích đất còn lại là 66,8 m² (trên cơ sở được hưởng di sản thừa kế của cụ Phạm Thị Vượng).

-Bà Đỗ THg, bà Vũ TL và anh Đỗ MT cam kết không tranh chấp, không gây khó khăn, cản trở đối với ông Đỗ Th khi thực hiện các công việc này.

- Bà Đỗ THg, bà Vũ TL và anh Đỗ MT đồng ý tạo điều kiện thuận lợi, có mặt để ký và cung cấp giấy tờ để ông Đỗ Th làm các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật. Bà Đỗ THg, bà Vũ TL và anh Đỗ MT sẽ không đòi hỏi thêm lợi ích vật chất hoặc kèm theo bất kỳ điều kiện nào khác khi thực hiện công việc này”.

Tại thời điểm các bên lập vi bằng (Ngay sau khi lập văn bản thỏa thuận), ông Th đã thực hiện nghĩa vụ bàn giao số tiền 1.700.000.000 đồng cho bà Vũ TL và anh Đỗ MT, bàn giao cho bà Đỗ THg số tiền là 200.000.000 đồng và ông Th đã thực hiện các thủ tục theo quy định pháp luật để được Nhà nước công nhận là chủ sở hữu, sử dụng đất duy nhất đối với diện tích đất còn lại là 66,8m². Ông Đỗ Th đã làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất còn lại là 66,8m² nêu trên, bà THg, bà TL và anh MT không có tranh chấp hay gây cản trở gì đối với ông Th. Ngày 20/10/2022, ông Th đã được Sở Tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DG 936343 đối với thửa đất số 20, tờ bản đồ số 57 thuộc phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đối với diện tích 66.8m² đất nêu trên. Theo quy định của pháp luật, văn bản thỏa thuận liên quan đến quyền sử dụng đất phải lập tại cơ quan có thẩm quyền nhưng các bên đã thực hiện xong các thỏa thuận, ông Th cũng đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận quyền sử dụng đất nên ông Th yêu cầu Tòa án công nhận hiệu lực pháp lý của văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế lập ngày 29/04/2021 theo Vi bằng số 0563 2021/VB-TPLHN do Văn phòng Thừa phát lại Hà Nội lập nêu trên.

Tại bản tự khai bà Vũ TL, ông Đỗ MT và bà Đỗ THg trình bày:

Ngày 29/4/2021, bà THg, bà TL, ông Tùng và ông Th có mặt tại số 01 KT, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội để lập văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế của cụ Phạm Thị V và được Văn phòng thừa phát lại Y lập Vi bằng số 0563.2021/VB-TPLHN ngày 29/04/2021. Các ông bà thống nhất đề nghị Tòa án công nhận các nội dung thỏa thuận đã được lập Vi bằng số 0563.2021/VB-TPLHN, không có yêu cầu gì khác để ông Th thuận lợi trong việc thực hiện các giao dịch dân sự. Bà THg, bà TL và ông Tùng đề nghị Tòa án mở phiên họp vắng mặt.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm phát biểu ý kiến tại phiên họp: Thẩm phán và các đương sự trong quá trình giải quyết việc dân sự thực hiện và chấp hành đúng và đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ các điều 116, 117, 118, 119, 129, 132 của Bộ luật dân sự; Các điều 27, 39, 149, 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật Người cao tuổi; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 29/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân

sự của ông Đỗ Th về việc công nhận hiệu lực pháp lý của văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế lập ngày 29/04/2021 theo Vi bằng số 0563.2021/VB-TPLHN ngày 29/04/2021 do Văn phòng Thừa phát lại Hà Nội lập. Ông Th được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm nhận định:

[1]. Về thẩm quyền

Người yêu cầu ông Đỗ Th yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận dân sự với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm bà Đỗ THg, Đỗ MT, bà Vũ TL, ông Th, bà TL, anh MT đều thường trú tại phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội nên vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội theo quy định tại khoản 10 Điều 27, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung

[2.1]. Xét yêu cầu của ông Đỗ Th là yêu cầu Tòa án công nhận hiệu lực pháp lý giao dịch dân sự tại văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm bà Đỗ THg, Đỗ MT, bà Vũ TL lập ngày 29/04/2021 theo Vi bằng số 0563 2021/VB-TPLHN do Văn phòng Thừa phát lại Hà Nội lập để phân chia di sản là tiền và quyền sử dụng đất của thửa đất số 20 tờ bản đồ số 57 tại địa chỉ: xóm 1, xã C, huyện Từ Liêm (nay thuộc tổ dân phố 1, phường C, quận Bắc Từ Liêm), thành phố Hà Nội để ông Th làm căn cứ thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến thửa đất. Thấy:

Ngày 29/04/2021, ông Th, bà THg, anh MT và bà TL, là người thừa kế cụ Phạm Thị Vượng đã lập Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế kèm theo Vi bằng số 0563 2021/VB-TPLHN do Văn phòng Thừa phát lại Y lập để phân chia di sản cụ Vượng để lại. Di sản gồm: số tiền 3.796.786.600 đồng và quyền sử dụng đất 66,8 m² còn lại sau khi bị thu hồi của thửa đất số 20 tờ bản đồ số 57 tại địa chỉ: xóm 1, xã C, huyện Từ Liêm, nay là tổ dân phố 1, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội (CHNQSD đất có số vào sổ cấp GCN: 00418.QSDĐ, số U782342 do UBND huyện Từ Liêm cấp ngày 29/7/2002). Các đương sự đã thỏa thuận và xác nhận:

+ Ông Th đã trao cho bà TL, anh MT số tiền là 1.700.000.000 đồng và trao cho bà THg số tiền là 200.000.000 đồng. Ông Th được giữ số tiền là 396.786.600 đồng.

+ Bà THg, bà TL và anh MT đồng ý và xác nhận diện tích đất còn lại sau khi thu hồi là 66,8 m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00418.QSDĐ do UBND huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội cấp ngày 29/7/2002, cấp cho ông Đỗ Th và tài sản gắn liền với đất thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Đỗ Th mà không có bất kỳ thắc mắc, tranh chấp, khiếu kiện, khiếu nại nào liên quan đến quyền sử dụng đất và tài sản trên đất nêu trên. Ông Đỗ Th được thực hiện các thủ tục theo quy định pháp luật để được Nhà nước công nhận là chủ sở hữu, sử dụng đất duy nhất đối với diện tích đất còn lại là 66,8 m² (trên cơ sở được

hưởng di sản thừa kế của cụ Vượng). Bà THg, bà TL, anh MT cam kết không tranh chấp, không gây khó khăn, cản trở và tạo điều kiện thuận lợi, có mặt để ký và cung cấp giấy tờ để ông Th làm các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật và sẽ không đòi hỏi thêm lợi ích vật chất hoặc kèm theo bất kỳ điều kiện nào khác khi thực hiện công việc này.

+ Ông Đỗ Th đã làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất còn lại là 66,8m² nêu trên, bà THg, bà TL và anh MT không có tranh chấp hay gây cản trở gì đối với ông Th. Ngày 20/10/2022, ông Th đã được Sở Tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DG 936343 đối với thửa đất số 20, tờ bản đồ số 57 thuộc phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đối với diện tích 66.8m² đất nêu trên.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm bà Vũ TL, anh Đỗ MT và bà Đỗ THg xác nhận việc các bên lập Vi bằng số 0563.2021/VB-TPLHN do Văn phòng Thừa phát lại Y lập để phân chia di sản là tiền và quyền sử dụng đất của cụ Phạm Thị V. Các ông bà thống nhất đề nghị Tòa án công nhận các nội dung thỏa thuận đã được lập Vi bằng số 0563.2021/VB-TPLHN, không có yêu cầu gì khác để ông Th thuận lợi trong việc thực hiện các giao dịch dân sự.

Như vậy, trong thỏa thuận dân sự giữa ông Th, bà TL, anh MT và bà THg - các chủ thể tham gia giao dịch đều có năng lực pháp luật, năng lực hành vi dân sự phù hợp, tự nguyện thực hiện giao dịch dân sự, mục đích và nội dung của thỏa thuận không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Do văn thỏa thuận liên quan đến quyền sử dụng đất phải lập tại cơ quan có thẩm quyền nhưng các bên đã thực hiện xong các thỏa thuận, ông Th cũng đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận quyền sử dụng đất nên việc ông Th yêu cầu Tòa án công nhận hiệu lực pháp lý của văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế lập ngày 29/04/2021 theo Vi bằng số 0563 2021/VB-TPLHN do Văn phòng Thừa phát lại Y lập để phân chia di sản là tiền và quyền sử dụng đất của thửa đất số 20 tờ bản đồ số 57 tại địa chỉ: xóm 1, xã C, huyện Từ Liêm, nay thuộc tổ dân phố 1, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội theo quy định tại khoản 2 Điều 129, Điều 132 của Bộ luật dân sự là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3]. Về lệ phí: Ông Th là người cao tuổi nên được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 2 của Luật Người cao tuổi; Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 29/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 116, 117, 118, 119, 129, 132 của Bộ luật dân sự; Các điều 27, 39, 149, 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 2 của Luật Người cao tuổi; Luật Phí và Lệ phí; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 29/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Đỗ Th về việc công nhận hiệu lực pháp lý của văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế lập ngày 29/04/2021 theo Vi bằng số 0563 2021/VB-TPLHN ngày 29/04/2021 do Văn phòng Thừa phát lại Y lập.

2. Công nhận thỏa thuận dân sự ngày 29/04/2021 giữa ông Đỗ Th và bà Đỗ THg, anh Đỗ MT, bà Vũ TL tại Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế của cụ Phạm Thị Vượng (chết ngày 02/04/2018) kèm theo Vi bằng số 0563.2021/VB-TPLHN do Văn phòng Thừa phát lại Y lập, phân chia di sản thừa kế là quyền sử dụng đất 66,8 m² còn lại sau khi bị thu hồi của thửa đất số 20 tờ bản đồ số 57 tại: tổ dân phố 1, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận QSD đất có số vào sổ cấp GCN: 00418.QSDĐ, số seri U782342 do UBND huyện Từ Liêm cấp ngày 29/7/2002) cho ông Đỗ Th. Bà THg, bà TL và anh MT đồng ý và xác nhận diện tích đất 66,8 m² và tài sản gắn liền với đất thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Th.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Th được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Những người yêu cầu;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Bắc Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan